

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 9 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 19/2017/TLST ngày 17 tháng 7 năm 2017 về tranh chấp quyền sử dụng đất và Hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 13/9/2017 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1965

Bà Cao Thị Quý S, sinh năm 1968

Địa chỉ: Khu 8, phường P, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Vũ Xuân H – Luật sư Văn phòng Luật sư C thuộc Đoàn luật sư tỉnh Quảng Bình.

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1951

Ông Phan Văn B, sinh năm 1943

Địa chỉ: Số 11, đường P, TDP 2, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

Người đại diện theo uỷ quyền của ông Phan Văn B: Ông Nguyễn Trọng L1, sinh năm 1956 – Địa chỉ: TDP 2, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ủy ban nhân dân thành phố Đ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Công nhận hiện trạng sử dụng đất của ông Nguyễn Văn N, bà Cao Thị Quý S theo hồ sơ kỹ thuật thửa đất lập ngày 04/11/1997, số hiệu thửa đất: 67, tờ bản đồ số 128, số hiệu mảnh bản đồ gốc: 934508 – 5 – (12) có địa chỉ tại Tiểu khu 2, phường B, thị xã Đ, tỉnh Quảng Bình (nay là TDP 2, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình); mục đích sử dụng: Đất ở; tên chủ sử dụng: Nguyễn Thế N(bà L và ông N ký công nhận ranh giới), được xác định tại biên bản xác định ranh giới, mốc

giới thửa đất (theo hiện trạng sử dụng) lập ngày 18/6/1997, với diện tích là 219,5m², thửa đất vị trí cụ thể:

+ Cạnh phía Tây Bắc giáp đường N1, kích thước là 18,58m (tính từ gốc cây Xoan);

+ Cạnh phía Đông Bắc giáp đường P, kích thước 11,83m(tính từ gốc cây Xoan);

+ Cạnh phía Đông Nam giáp thửa số 70 (nhà bà L) kích thước là 16,81m,

+ Cạnh phía Tây Nam giáp thửa số 70 (nhà bà L), kích thước là 13,15 m

- Ông Nguyễn Văn N và bà Cao Thị Quý S rút toàn bộ đơn khởi kiện.

- Ông Nguyễn Văn N và bà Cao Thị Quý S có quyền đến cơ quan có thẩm quyền để làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

- Về án phí: Nguyên đơn ông Nguyễn Văn N và bà Cao Thị Quý S thuận chịu 150.000đ án phí hòa giải thành, được khấu trừ số tiền 300.000đ tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí Lệ phí Tòa án số AA/2015/0000093 ngày 10/7/2017 của Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Quảng Bình, ông N, bà S được nhận lại 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND tỉnh QB (P9);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Hoàng Thị Loan